TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 101/2018/HSST
Ngày 16 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**
2. Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Phạm Thị Lan Anh** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16.5.2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2018/HSST ngày 10.4.2018 đối với bị cáo:

Đào Thị T; Sinh năm: 1956. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: B, phường B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hoá: 7/10. Con ông: Đào Văn L (c), con bà: Nguyễn Thị R (c). Danh chỉ bản số 093 ngày 19.1.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h50’ ngày 02/10/2017 tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an quận Hai Bà Trưng phối hợp cùng Công an phường Phố Huế đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Trần Minh V (sinh năm 1992, HKTT: phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Lê Văn N (sinh năm: 1984, trú tại: xã H, huyện P, Hà Nội) đi trên khu vực ngã ba Phố Huế trên tay V và N đang cầm 01 tờ giấy tích kê ghi số lô, đề, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ tờ tích kê của V có ghi 40 điểm lô là 38,83 x20 điểm = 920.000đ, tờ tích kê của N ghi số đề 76,67,85,58 x 10.000đ = 40.000 đồng nên tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật đưa V và N về trụ sở Công an phường Phố Huế để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Minh V và Lê Văn N cùng khai nhận khoảng 17h50’ ngày 02/10/2017, N và V có mua số Lô, đề của T tại trước cửa số nhà 2B Thịnh Yên, phường Phố Huế. Đây là lần đầu N và V mua lô, đề của T.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải V, N đi xác minh Đào Thị T, phát hiện T đang ngồi tập hợp bảng cáp ghi lô đề tại trước cửa số nhà 2B Thịnh Yên, phường Phố Huế, tổ công tác đã kiểm tra hành chính và thu giữ 01 bảng cáp ghi lô, đề của T cùng số tiền

4.450.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và đưa T cùng tang vật về trụ sở công an phường Phố Huế để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, Đào Thị T khai nhận: T ngồi bán nước tại trước cửa số nhà 2B Thịnh Yên. Do có khó khăn về kinh tế nên khoảng giữa tháng 9/2017, T đã nảy sinh ý định bán số lô đề cho khách để kiếm tiền. T liên hệ với bạn quen ngoài xã hội tên H để H nhận bảng cáp lô, đề của T. T và H thỏa thuận H thu 1 điểm lô = 22.200đ, số đề sẽ thu 77%, lô xiên thu 75% trên tổng số tiền khách đánh. Cuối giờ hàng ngày T sẽ tập hợp số lô, đề khách đánh vào 1 bảng cáp đến khoảng 18h15' hàng ngày H sẽ đến lấy và T toán số tiền thắng thua của ngày hôm trước cho T để trả cho khách.

T bán cho khách 1 điểm lô là 22.500đ hưởng lợi 300đ/ 1 điểm, số đề bán cho khách thu 80% (hưởng lợi 3%), lô xiên thu của khách 80% trên tổng số tiền khách đánh (hưởng lợi 5%). Khách trúng 1 điểm lô được 80.000đ, trúng số đề tỷ lệ 1 ăn 70 lần (tức 1.000đ hưởng 70.000đ), trúng lô xiên 2 thì 1 điểm gấp 10 lần, lô xiên 3 tỷ lệ 1 gấp 40 lần, lô xiên 4 tỷ lệ 1gấp 100 lần.

Ngày 02/10/2017, T bán lô, đề chủ yếu cho khách vãng lai đến mua. Cuối ngày tự tay tập hợp vào bảng cáp lô, đề và chuyển cho H. Khi công an kiểm tra thu bảng cáp thể hiện khách đã đánh số đề với số tiền là 2.071.000đ, số lô thể hiện số tiền đánh bạc là 9.112.000đ, lô xiên là 580.000đ. Tổng cộng số tiền đánh bạc của bảng cáp là 11.763.000đ. Trong đó cơ quan công an thu giữ của T số tiền 4.450.000đ, số tiền còn lại T khai do khách đánh bạc ghi nợ chưa trả. T được hưởng lợi từ bảng cáp lô, đề ngày 02/10/2017 là 212.630 đồng. Số tiền hưởng lợi từ những ngày trước T không nhớ do sau khi T toán xong T đã tiêu hủy hết giấy tờ.

Ngày 01/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết của Đào Thị T. Tại bản kết luận giám định số 7158/PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1, A3) với chữ viết đứng tên Đào Thị T trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M1, M2) do cùng một người viết ra.

Đối với Trần Minh V và Lê Hoài N có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc chưa đến mức xử lý hình sự. Căn cứ quy định tại khoản 1 điều 26 Nghị Định 167/NĐCP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với V và N, mức phạt 350.000 đồng.

Đối với người phụ nữ tên H do T chỉ quen ngoài xã hội, hiện không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 81/CT/VKS-HS ngày 05/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Đào Thị T bị truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Thị T với mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Tang vật:

- 01 bảng cáp lô đề lưu hồ sơ;
- Số tiền 4.450.000 đồng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;
- Buộc bị cáo truy nộp tiền thu lời bất chính 212.630 đồng sung quỹ Nhà nước

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h15’ ngày 02/10/2017, tại trước cửa số nhà 2B Thịnh Yên, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Đào Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề với tổng số tiền là 11.763.000 đồng, hưởng lợi 212.630 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Thị T đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội, cờ bạc là một tệ nạn xã hội đang ngày càng gia tăng trên địa bàn thủ đô Hà Nội. Bị cáo biết rõ những tác hại do cờ bạc gây ra và cũng biết rất rõ nhà nước ta nghiêm cấm và coi cờ bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật. Thế nhưng bị cáo đã hám lời thích được thua bằng tiền đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là cần thiết để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Đào Thị T chưa có tiền án, tiền sự lần đầu bị truy tố xét xử, tại tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã 63 tuổi, bị bệnh mới mổ lồng ruột, chồng bỏ đi không ai nuôi con. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, nhưng bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

Tang vật:

- 01 bảng cáp lô đề lưu trong hồ sơ;

- Số tiền 4.450.000 đồng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Buộc bị cáo truy nộp tiền thu lời bất chính 212.630 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Đào Thị T** phạm tội **"Đánh bạc".**

Áp dụng: : khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đào Thị T 15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Tang vật:

- 01 bảng cáp lô đề lưu hồ sơ;

- Số tiền 4.450.000 đồng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Buộc bị cáo truy nộp tiền thu lời bất chính 212.630 đồng sung quỹ Nhà nước

Các tang vật đang để tại chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05.4.2018 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP